

Số: /KH-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam năm 2021

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2021 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 14/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ Quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 77/2019/TT-BTC ngày 11/11/2019 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ; Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 19/5/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên viên ngành thư viện; Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng và y sĩ; Thông tư số 45/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin; Thông tư số 08/2019/TT-BGDĐT ngày 02/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập; Thông tư số 07/2019/TT-BGDĐT ngày 02/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương nhân viên giáo vụ trong trường phổ thông dân tộc nội trú; trường trung học phổ thông chuyên; trường dự bị đại học và trường dành cho người khuyết tật công lập; theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1451/TTr-SNV ngày 13/7/2021; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam năm 2021 gồm các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm tuyển dụng đủ số lượng biên chế viên chức giáo viên mầm non, tiểu học, viên chức kế toán, văn thư, y tế, thư viện, công nghệ thông tin, thiết bị, thí nghiệm, giáo vụ cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở số biên chế chưa sử dụng của năm 2021 để bổ sung, tạo nguồn nhân lực chất lượng cho ngành Giáo dục và Đào tạo của tỉnh.

Tuyển chọn được những giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ theo vị trí việc làm trong các cơ sở giáo dục công lập ngành Giáo dục và Đào tạo.

2. Yêu cầu

Số lượng viên chức sự nghiệp giáo dục cần tuyển dụng cho các trường mầm non, phổ thông công lập phải căn cứ vào biên chế được giao, vị trí việc làm; Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án sắp xếp mạng lưới trường, điểm trường, lớp học gắn với việc bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục tỉnh Quảng Nam đến năm học 2024 - 2025; không vượt quá số biên chế được giao năm 2021 (*đã trừ số biên chế đã sử dụng, nghỉ hưu, thôi việc, cử tuyển*).

Việc tổ chức tuyển dụng viên chức phải đảm bảo công khai, khách quan, dân chủ, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

Tổng số: 1.955 chỉ tiêu, trong đó:

- Giáo viên mầm non hạng III (*mã số V.07.02.26*): 518 chỉ tiêu.
- Giáo viên tiểu học hạng III (*mã số V.07.03.29*): 845 chỉ tiêu.
- Nhân viên kế toán: 141 chỉ tiêu, trong đó:
 - + Kế toán viên trung cấp (*mã số 06.032*): 88 chỉ tiêu.
 - + Kế toán viên (*mã số 06.031*): 53 chỉ tiêu.
- Nhân viên văn thư: 132 chỉ tiêu, trong đó:
 - + Văn thư trung cấp (*mã số 02.008*): 117 chỉ tiêu.
 - + Văn thư (*mã số 02.007*): 15 chỉ tiêu.
- Nhân viên thư viện: 147 chỉ tiêu, trong đó:
 - + Thư viện viên hạng IV (*mã số V.10.02.07*): 128 chỉ tiêu.
 - + Thư viện viên hạng III (*mã số V.10.02.06*): 19 chỉ tiêu.
- Nhân viên Công nghệ thông tin: 37 chỉ tiêu, trong đó:
 - + Quản trị viên hệ thống hạng IV (*mã số V11.06.15*): 17 chỉ tiêu.
 - + Quản trị viên hệ thống hạng III (*mã số V11.06.14*): 20 chỉ tiêu.

- Nhân viên y tế: Y sĩ hạng IV (mã số V.08.03.07): 91 chỉ tiêu;
- Nhân viên thiết bị, thí nghiệm (mã số V.07.07.20): 40 chỉ tiêu;
- Nhân viên giáo vụ (mã số V.07.07.21): 04 chỉ tiêu.

(Chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng trong bảng phụ lục đính kèm).

III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện chung đối với tất cả thí sinh

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Hồ sơ đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Điều kiện riêng đối với từng vị trí tuyển dụng

2.1. Giáo viên mầm non hạng III

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

2.2. Giáo viên Tiểu học hạng III

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học;

- Đối với người dự tuyển vào vị trí giáo viên Tiếng Anh, Thể dục, Âm nhạc, Tin học, Mĩ thuật cấp Tiểu học thì phải có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2.3. Nhân viên kế toán

2.3.1. Kế toán viên trung cấp:

+ Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (*gọi tắt là có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1*) hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đổi với viên chức tuyển dụng vào làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

+ Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương (*gọi tắt là có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng*).

2.3.2. Kế toán viên:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đổi với viên chức tuyển dụng vào làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

+ Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.

2.4. Nhân viên văn thư

2.4.1. Văn thư trung cấp:

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành văn thư lưu trữ, nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ văn thư;

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đổi với viên chức tuyển dụng vào làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

+ Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.

2.4.2. Văn thư:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành văn thư lưu trữ, nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ văn thư;

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đổi với viên chức tuyển dụng vào làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

+ Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.

2.5. Nhân viên thư viện

2.5.1. Thư viện viên hạng IV:

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng về chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1;

+ Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.

2.5.2. Thư viện viên hạng III:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2;

+ Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.

2.6. Nhân viên y tế (*Y sĩ hạng IV*)

- Có bằng tốt nghiệp y sĩ đa khoa trình độ trung cấp;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với viên chức tuyển dụng vào làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

- Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.

2.7. Nhân viên công nghệ thông tin

- *Quản trị viên hệ thống hạng IV:*

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin trở lên;

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1;

- *Quản trị viên hệ thống hạng III:*

+ Có bằng tốt nghiệp đại học các ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin trở lên;

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2.

2.8. Nhân viên thiết bị, thí nghiệm

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học, cụ thể: có bằng tốt nghiệp cao đẳng

sư phạm hoặc tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành Vật lý, Hóa học, Sinh học trở lên;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đổi với viên chức tuyển dụng vào làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

- Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.

2.9. Nhân viên giáo vụ

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ trở lên;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đổi với viên chức tuyển dụng vào làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

- Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.

Ghi chú:

Việc thực hiện quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học tương đương với trình độ ngoại ngữ, tin học nêu trên được thực hiện theo Công văn số 2095/SNV-CCVC ngày 01/10/2019 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học. Cụ thể:

- Đối với chứng chỉ ngoại ngữ: Người dự tuyển có thể nộp Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A trở lên (*cấp theo Quyết định số 177/QĐ.TC.BT ngày 30/01/1993 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*); A1 trở lên (*cấp theo Quyết định số 66/2008/QĐ.BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*); TOEFL 400 trở lên; IELTS 3.0 trở lên; TOEIC 150 trở lên; Ucles KET thay cho chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên (*cấp theo Quyết định số 177/QĐ.TC.BT ngày 30/01/1993 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*); A2 trở lên (*cấp theo Quyết định số 66/2008/QĐ.BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*); TOEFL 450 trở lên; IELTS 3.5 trở lên; TOEIC 350 trở lên; Ucles KET/PET thay cho chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Đối với chứng chỉ tin học: Người dự tuyển có thể nộp chứng chỉ tin học ứng dụng cấp độ A trở lên (*cấp theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 03/7/2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*) thay cho chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông, nhưng phải được cấp trước ngày 31/12/2016.

- Trường hợp người dự tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng để thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

IV. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG VÀ CÁCH TÍNH KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG, CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN VÀ CÁCH BỐ TRÍ NƠI CÔNG TÁC

1. Nội dung, hình thức tuyển dụng

Tuyển dụng viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1.1. Vòng thứ nhất (Vòng 1):

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển và văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

1.2. Vòng thứ 2 (Vòng 2): Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi viết.

- Nội dung và thời gian thi:

+ Thời gian thi: 180 phút.

+ Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thang điểm: Bài thi có thang điểm 100.

2. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức

- Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

+ Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục IV Kế hoạch này cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm;

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục IV Kế hoạch này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

- Đối với vị trí giáo viên Tiếng Anh, Thể dục, Âm nhạc, Tin học, Mĩ thuật cấp Tiểu học thì tổ chức xét trúng tuyển đối với người dự tuyển có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên trước, nếu chưa đủ chỉ tiêu thì tiếp tục xét trúng tuyển đối với người dự tuyển có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

3. Cách bố trí nơi công tác cho các thí sinh trúng tuyển vị trí giáo viên

Thí sinh trúng tuyển vị trí giáo viên được chọn nơi công tác theo vị trí dự tuyển như sau: Thí sinh có điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục IV Kế hoạch này được chọn đơn vị công tác của vị trí việc làm dự tuyển theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp (*không phân biệt thí sinh có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên với thí sinh có bằng cử nhân và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm*). Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục IV Kế hoạch này bằng nhau thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người được chọn trước, nếu vẫn không xác định được thì cho thí sinh bốc thăm thứ tự chọn đơn vị công tác.

VI. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Hồ sơ của người đăng ký dự tuyển bao gồm:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu 1*);

2. Bản sao có chứng thực văn bằng, chứng chỉ và giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (*nếu có*) trong tuyển dụng viên chức;

3. 03 phong bì có dán tem và ghi rõ tên người nhận, địa chỉ, số điện thoại; 03 ảnh màu cỡ 4cm x 6cm.

Hồ sơ đăng ký dự tuyển của cá nhân được đựng trong phong bì cỡ 24x32cm, nhãn dán ngoài bì đựng hồ sơ theo Mẫu 2 đính kèm.

* Lưu ý:

- Hồ sơ dự tuyển phải đảm bảo tính chính xác, trung thực. Nếu phát hiện

sai sự thật thì sẽ không được dự thi hoặc kết quả tuyển dụng sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ và không được đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại tỉnh Quảng Nam.

- Hồ sơ thí sinh đăng ký dự tuyển không hoàn trả lại.

- Mỗi thí sinh chỉ được nộp hồ sơ đăng ký dự thi vào 01 (*một*) vị trí việc làm. Nếu phát hiện thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự thi từ 02 (*hai*) vị trí việc làm trở lên trong bảng phụ lục chỉ tiêu tuyển dụng thì Hội đồng thi tuyển viên chức sẽ loại thí sinh đó ra khỏi danh sách dự thi hoặc hủy kết quả thi tuyển.

- Người được đào tạo ghép 02 môn thi chỉ được đăng ký tuyển dụng một trong hai môn được đào tạo.

VII. LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức, cụ thể: 300.000 đồng/01 thí sinh dự thi.

VIII. ĐỊA ĐIỂM THU NHẬN HỒ SƠ, THỜI GIAN TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Địa điểm thu nhận hồ sơ

Thí sinh nộp hồ sơ và lệ phí đăng ký tuyển dụng theo nội dung Thông báo tuyển dụng của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

2. Thời gian tổ chức tuyển dụng: dự kiến vào tháng 7/2021.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng viên chức

- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm 2021.

- Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm thành lập các Ban giúp việc, tổ chức tuyển dụng, chấm thi, công bố kết quả tuyển dụng, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển vào các vị trí việc làm tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc tỉnh Quảng Nam đúng quy định của pháp luật.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng, có trách nhiệm tham mưu Hội đồng tuyển dụng tổ chức, thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam năm 2021.

- Ban hành Thông báo tuyển dụng trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết và đăng tải trên Website của Sở Giáo dục và Đào tạo (www.quangnam.edu.vn) theo nội dung Kế hoạch này.

- Tổng hợp danh sách thí sinh đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển do UBND

các huyện, thị xã, thành phố đề xuất và lập danh sách thí sinh đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển vào các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Tiếp nhận lệ phí đối với thí sinh đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi từ các huyện, thị xã, thành phố; thu lệ phí đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tham mưu, trình UBND tỉnh Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam năm 2021; phối hợp với Thanh tra Tỉnh tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Giám sát kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam năm 2021.

3. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh tổ chức, thực hiện kế hoạch tuyển dụng.

- Rà soát chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng.

- Thẩm định kết quả trúng tuyển trình UBND tỉnh phê duyệt.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thông báo công khai tại trụ sở và trên Trang thông tin điện tử của UBND và Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam năm 2021 về chỉ tiêu, điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển; nội dung, hình thức tuyển dụng; thời gian, địa điểm nhận hồ sơ theo quy định; thời gian, địa điểm tổ chức hướng dẫn nội dung định hướng ôn tập (nếu có); thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển vòng 2 theo Thông báo của Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng.

- Ban hành quyết định thành lập Tổ tiếp nhận hồ sơ, lệ phí tuyển dụng và thẩm định hồ sơ của các thí sinh có nguyện vọng dự tuyển vào làm việc tại địa phương. Các địa phương tuyệt đối không được từ chối tiếp nhận hồ sơ của thí sinh có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển.

- Chịu trách nhiệm hoàn toàn về chỉ tiêu đã đăng ký tuyển dụng, về kết quả thẩm định hồ sơ dự tuyển của thí sinh và danh sách thí sinh đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển tại địa phương, lưu trữ hồ sơ theo quy định và giải đáp thắc mắc, giải quyết đơn (thư) khiếu nại (nếu có) của thí sinh.

- Lập văn bản kèm theo danh sách thí sinh đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển (theo vị trí dự tuyển), báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo - cơ quan Thường trực Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam năm 2021 (qua Bộ phận Tổ chức - Cán bộ, Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo) đúng thời hạn quy định; đồng thời, gửi file mềm qua địa chỉ Email: locld@quangnam.gov.vn.

- Ban hành quyết định tuyển dụng và bố trí nơi công tác cho thí sinh trúng tuyển sau khi UBND tỉnh phê duyệt kết quả trúng tuyển đảm bảo đúng thời gian quy định.

5. Sở Tài chính

Thẩm định dự toán và trình UBND tỉnh cấp kinh phí tổ chức tuyển dụng; hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí phục vụ kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam năm 2021 theo đúng quy định.

6. Công an tỉnh, Sở Y tế, Điện lực tỉnh

Có phương án bảo vệ an toàn kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam năm 2021; phối hợp, tham mưu và tạo điều kiện cho Hội đồng tuyển dụng tổ chức tuyển dụng đảm bảo an toàn, đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam năm 2021. Yêu cầu các Sở, Ban, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện đạt mục đích, yêu cầu đề ra. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các Sở, Ban, ngành, địa phương kịp thời phản ánh về Thường trực Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam năm 2021 (*qua Bộ phận Tổ chức – Cán bộ, Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo, điện thoại số 02353852674*) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Hội đồng tuyển dụng giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH Quảng Nam; Báo Quảng Nam, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Hậu).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Tân